

Số: 191 /BC-UBND

Bảo Lâm, ngày 06 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Thực hiện chính sách pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Bảo Lâm

Thực hiện Công văn số 411/STTTT-BCVTCĐS ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng về việc xây dựng báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề thực hiện chính sách, pháp luật về chuyển đổi số. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm báo cáo kết quả như sau:

I. THỰC TRẠNG BAN HÀNH CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Thực trạng

1.1. Công tác thể chế hóa chính sách, pháp luật tại địa phương:

1.1.1. Chính sách, pháp luật về chuyển đổi số của Trung ương, của Tỉnh

a) Văn bản chính sách, pháp luật của Trung ương:

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ quyết định về ngày chuyển đổi số quốc gia;

- Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt;

- Công văn 244/CĐSQG-CSS ngày 05/3/2023 của Cục chuyển đổi số quốc gia về việc thống nhất nhận thức chung về sự khác nhau giữa CNTT và chuyển đổi số;

b) Văn bản chính sách pháp luật của Tỉnh:

- Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 429/QĐ-TCT ngày 05/4/2022 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Cao Bằng quyết định ban hành Quy chế hoạt động của TCT triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Kế hoạch thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc quyết định ngày chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng;

- Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch số 492/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch 604/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng kế hoạch hành động Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025;

- Kế hoạch số 948/KH-BCĐCĐS ngày 22/4/2022 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng ban hành kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2022;

- Kế hoạch số 1406/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2351/KH-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch số 2769/KH-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 3077/KH-TTKĐA06 ngày 23/11/2022 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Kế hoạch số 487/KH-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2023;

1.1.2. Chính sách, pháp luật do địa phương xây dựng, thực thi:

Sau khi nhận được các văn bản chính sách, pháp luật của cấp trên, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện như sau:

- Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Bảo Lâm;

Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm; Kế hoạch số 1490a/KH-UBND về kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm; Kế hoạch 2016/KH-UBND, ngày 17/8/2022 kế hoạch triển khai tổ công nghệ số cộng đồng; kế hoạch số 2433/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về việc thực hiện nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số năm 2025, báo cáo số 625/BC-UBND ngày 16/9/2022 về báo cáo kết quả thành lập tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện Bảo Lâm; Kế hoạch số 2322/KH-UBND ngày 27/9/2022 tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Lâm; công văn số 2392/UBND-VHTT ngày 7/10/2022 tăng cường hiệu quả hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng; Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm; công văn số 2415/UBND-VHTT ngày 11/10/2023 tuyên truyền tháng tiêu dùng số...

Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm theo chỉ đạo của UBND tỉnh với 100 thành viên (trong đó cấp huyện: 15 thành viên; cấp xã: 85 thành viên); Chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của địa phương và thành lập các tổ

công nghệ số cộng đồng ở các khu dân cư . Toàn huyện hiện có 148/153 tổ với khoảng 700 thành viên

Kế hoạch số 3279/KH-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi số huyện Bảo Lâm năm 2023.

Công văn số 377/UBND-VHTT ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử.

Công văn số 609/UBND-VHTT ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc thông nhất nhận thức chung về sự khác nhau giữa CNTT và chuyển đổi số.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND huyện luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Sở Thông tin và Truyền thông; Thường trực Huyện ủy, HĐND. Tuy nhiên do đặc thù là huyện nghèo vùng sâu vùng xa của tỉnh Cao Bằng, điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng nhiều nơi còn chưa đáp ứng được điều kiện thực hiện chuyển đổi số, (hạ tầng kỹ thuật CNTT chưa đồng bộ; tỷ lệ máy tính được trang bị phần mềm diệt vi rút chưa đảm bảo quy định; Các máy tính có cấu hình thấp chưa được nâng cấp, thay thế; nhiều xóm trên địa bàn chưa có điện, chưa có sóng điện thoại di động, chưa có mạng internet, người dân chưa có điện thoại di động để truy cập vào mạng internet...), trình độ nhận thức của người dân về công nghệ thông tin còn hạn chế; Một số xã, thị trấn chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số và chưa có công chức chuyên môn về công nghệ thông tin, chủ yếu là công chức kiêm nhiệm nên quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn và chưa đúng thời gian quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Tư duy, nhận thức về chuyển đổi số

Thực hiện “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 đến nay công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đã từng bước được cải thiện, có một số kết quả đáng khích lệ. Huyện đã ban hành Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm; Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện về việc thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Bảo Lâm. Thành lập 148/153 tổ công nghệ số cộng đồng với gần 700 thành viên. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC được lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo. Hiện nay 100% các phòng, ban chuyên môn của UBND huyện có thủ tục hành chính trên hệ thống một cửa điện tử đã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trên hệ thống một cửa điện tử; đa số các xã, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai tổ chức các lớp tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn tạo tiền đề để phổ biến kiến thức về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT đến mọi tầng lớp nhân dân. Thực hiện ra

quân hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10 được 02 cuộc trên 13 xã, thị trấn với hơn 500 lượt người được tuyên truyền.

2. Công tác lãnh đạo, điều hành thực thi chính sách, pháp luật

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 2433/KH-UBND ngày 13/10/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xác định việc chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt, gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Duy trì và vận hành các trang thiết bị CNTT hiện có, bổ sung, củng cố hệ thống máy tính, mạng internet từ huyện đến xã, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ ứng dụng CNTT; đảm bảo tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức cấp xã đạt tỷ lệ 1/1. Sử dụng hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ... để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành từ cấp tỉnh tới cấp huyện, xã.

3. Nguồn lực chuyển đổi số

UBND phối hợp cử các cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số để sử dụng tốt các ứng dụng, hệ thống phần mềm đã được tỉnh và thành phố triển khai, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của công việc. Thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức của CBCCVV trong việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, sử dụng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy.

Hạ tầng phục vụ chuyển đổi số của địa phương luôn được đảm bảo kết nối an toàn, thông suốt các mạng Lan và trang thiết bị CNTT giữa UBND huyện và UBND các xã, thị trấn để phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin môi trường mạng. Thường xuyên rà soát, mua sắm nâng cấp trang thiết bị, máy tính cá nhân, máy in, máy scan... đảm bảo đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin theo từng chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị. Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử tại UBND huyện, UBND xã, thị trấn, hiện nay 100% các lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn đều thực hiện ký số trên các văn bản điện tử của hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-Ioffice. Duy trì hoạt động và nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cấp xã, thị trấn theo hướng dẫn, đảm bảo quy định pháp luật. Hệ thống hội nghị trực tuyến được triển khai và duy trì thường xuyên phục vụ các cuộc họp, hội nghị định kỳ hàng tháng và đột xuất giữa Trung ương, tỉnh với huyện, xã.

Tuy nhiên nguồn lực đầu tư cho xây dựng hạ tầng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, chuyển đổi số của huyện còn hạn hẹp, một số thiết bị máy tính phục vụ công việc đã cũ, cấu hình thấp. Đường truyền mạng internet đến các xã còn chậm, gây khó khăn trong quá trình xử lý công việc. Địa bàn huyện còn

hiều xóm chưa có điện, chưa phủ sóng di động 3G/4G, mức sống người dân trên địa bàn còn thấp, tỷ lệ hộ dân có thiết bị di động thông minh chưa cao nên việc tuyên truyền, thực hiện chuyển đổi số còn khó khăn.

4. Kết quả thực hiện 03 trụ cột chuyển đổi số

4.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

4.1.1. Dịch vụ công trực tuyến

Đến nay UBND huyện Bảo Lâm đã cung cấp 383 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong đó 100% dịch vụ công trực tuyến đã được tích hợp với cổng dịch vụ công quốc gia, trong năm 2022, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên địa bàn huyện đã có những tiến triển nhất định và năm sau cao hơn năm trước (năm 2021 phát sinh 97 hồ sơ, năm 2022 phát sinh 206 hồ sơ).

100% danh mục thủ tục hành chính mức độ 4 được đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử các xã, thị trấn, công khai niêm yết tại bộ phận một cửa huyện, các xã, thị trấn, 100% số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên cổng dịch vụ công được xử lý và trả kết quả cho người dân, tổ chức doanh nghiệp.

Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC luôn được quan tâm thông qua sự chỉ đạo, quán triệt thường xuyên của cấp ủy, chính quyền trong các cuộc họp giao ban, họp cơ quan đến mỗi cán bộ, công chức; qua hệ thống loa truyền thanh ... về thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh trong công tác cải cách TTHC; tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước. Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ cũng như trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức của cán bộ, công chức được phân công thực hiện TTHC; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, công dân khi thực hiện giao dịch

4.1.2. Hiện đại hóa hành chính

Đến nay, 100% cán bộ, công chức, viên chức UBND huyện và các xã, thị trấn đều được trang bị máy tính để phục vụ công việc và kết nối mạng Internet; 100% các văn bản của phòng, ban chuyên môn, UBND xã, thị trấn gửi đến UBND huyện, văn bản luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định; trên 90% các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, UBND xã, thị trấn và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được cung cấp và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ.

Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC được lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo. Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc đã được triển khai tốt, hiệu quả tại 100% các cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã.

Các cơ quan hành chính cấp huyện và cấp xã đã thực hiện tốt chữ ký số nhằm phục vụ ký số văn bản điện tử đạt tỷ lệ trên 98%, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xử lý công việc được nhanh gọn, tăng tính hiệu lực, hiệu quả của văn bản hành chính.

4.1.3. Về phát triển dữ liệu

Duy trì các ứng dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành hiện đang được sử dụng tại huyện; thường xuyên tích hợp bổ sung dữ liệu theo định kỳ báo cáo.

4.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

Thu hút, thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

4.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang Thông tin điện tử huyện về công tác triển khai chuyển đổi số. Tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến. Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh phổ cập Internet; cung cấp thiết bị số, điện thoại thông minh giá rẻ để phổ cập chuyển đổi số đến toàn huyện.

Trên đây là báo cáo thực hiện chính sách pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Bảo Lâm./.

(Thông tin người phụ trách xây dựng báo cáo: Lục Đức Phan, Viên chức phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Lâm; số điện thoại: 0978680767; email: phanld@caobang.gov.vn)

Nơi nhận:

- Sở TTTT tỉnh Cao Bằng;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, VH&TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mã Gia Hãn